TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **16**/2026/HS-ST
Ngày 24/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Vinh; Bà Nguyễn Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa*:* Bà Nguyễn Thị Nhị - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2026/HSST ngày 20/3/2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2026/QĐXXST-HS ngày 10/4/2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tạ Minh H** (tên gọi khác: *không*); giới tính: Nam; sinh ngày 09/12/2002, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn 22, xã K, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Tạ Xuân V, sinh năm 1962 và con bà Vũ Thị T, sinh năm 1975, hiện cư trú tại xã K, tỉnh Đắk Lắk; Gia đình bị cáo có 04 chị, em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 08/12/2025, bị Công xã Đ, tỉnh Đắk Lắk ra Quyết định xử phạt hành chính phạt tiền 1.500.000đ về sử dụng trái phép chất ma túy; Đã chấp hành xong (đóng tiền phạt ngày 08/12/2025);

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 02/12/2025 đến nay - *(Có mặt)*.

** Bị hại:* Bà Trần Thị N, sinh năm 1967 *(đã chết)*

Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị H Ng Liêng Hót, sinh năm 1993 (là con bà Năm); Địa chỉ: Ấp C, xã L, tỉnh Đồng Nai;

Người đại diện theo uỷ quyền của chị H Ng Liêng Hót là: Chị Trần Thị Diệu Th, sinh năm 1994; Địa chỉ: Thôn 2, xã P, tỉnh Đắk Lắk - *(Có đơn xin xét xử mặt).*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Trần Sỹ Ng, sinh năm 1999; Địa chỉ: Buôn B, xã K, tỉnh Đắk Lắk - *(Có mặt)*.

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Chí H1, sinh năm 2000; Địa chỉ: Buôn B, xã K, tỉnh Đắk Lắk - *(Vắng mặt)*.

2. Chị Lê Thị L, sinh năm 1990; Địa chỉ: đường Tr, thôn A, xã P tỉnh Đắk Lắk - *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 45 phút ngày 01/10/2025, Tạ Minh H đã có giấy phép lái xe ô tô hạng C số 670250000299 do Cục Cảnh sát giao thông cấp ngày 13/6/2025, có thời hạn đến ngày 13/6/2030) điều khiển xe ô tô biển số 47C-411.23 chở theo Trần Chí H1, sinh năm 2000, đến lấy hàng tại đường Đinh Công Tráng thuộc tổ dân phố 8 (nay là thôn Phước An 8), xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi lấy hàng xong, H điều khiển xe ô tô lưu thông trên đường Lê Hồng Phong theo hướng thôn Phước An 8, xã Krông Pắc đi Quốc lộ 26. Khoảng 11 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến khu vực ngã tư cùng mức (giao nhau giữa đường Lê Hồng Phong với đường Quang Trung) thì H không chú ý quan sát để đảm bảo an toàn khi đi qua ngã tư, H chỉ quan sát phía bên phải theo chiều đi của mình nên không thấy bà Trần Thị N, sinh năm 1967 đang điều khiển xe đạp lưu thông trên đường Quang Trung từ bên trái theo chiều đi của H đã đi vào ngã tư trước H, dẫn đến xe ô tô do H điều khiển tông vào xe đạp do bà Năm điều khiển gây ra tai nạn giao thông. Hậu quả, bà Năm bị thương phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, bà N tử vong.

Hiện trường xảy ra vụ tai nạn giao thông tại khu vực giao nhau giữa đường Quang Trung với đường Lê Hồng Phong thuộc địa phận thôn Phước An 8, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Đường Lê Hồng Phong được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 5,4m, mặt đường không có vạch kẻ đường để phân chia mặt đường thành các phần đường xe chạy ngược chiều nhau. Mặt đường Quang Trung được trải bê tông nhựa tương đối bằng phẳng rộng 7,00m. Mặt tiếp giáp (1) bên phải của đường Quang Trung theo hướng đi Tỉnh lộ 9 với đường Lê Hồng Phong rộng 21m. Mặt tiếp giáp (2) bên trái của đường Lê Hồng Phong theo hướng thôn Phước An 8, xã Krông Pắc đi Quốc lộ 26 rộng 18m. Tại nơi giao nhau giữa đường Lê Hồng Phong với đường Quang Trung không có biển báo hiệu giao thông, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, phương tiện, lời trình bày của những người có liên quan, hình ảnh camera, kết luận giám định… đã xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 47C-411.23 do Tạ Minh H điều khiển với xe đạp do Trần Thị N điều khiển là phần mặt ngoài bên phải cản trước xe ô tô va chạm với mặt dưới bàn để chân sau bên phải của xe đạp. Hình chiếu vuông góc

điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường nằm trong khu vực giao nhau giữa đường Lê Hồng Phong với đường Quang Trung. Đo từ hình chiếu vuông góc điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện xuống mặt đường đến mép đường chuẩn là 2,25m, đến tâm trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 47C-411.23 là 1,2m.

Bản kết luận giám định số 1015 ngày 14/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận cơ chế hình thành dấu vết va chạm giữa hai phương tiện cần giám định: Dấu vết ma sát cày xước mất sơn ở mặt ngoài bên phải cản trước cảu xe ô tô biển số 47C - 411.23 phù hợp với dấu vết trượt xước bám dính chất xám (dạng sơn) ở mặt dưới bàn để chân sau bên phải của xe đạp.

Bản Kết luận giám định tử thi số 59 ngày 10/11/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận nguyên nhân chết bà Trần Thị N là do: Chấn thương sọ não nặng do tai nạn giao thông.

Quá trình điều tra Tạ Mịnh H khai nội dung trước khi xảy ra vụ tai nạn giao thông trên khoảng 01 tuần thì H có sử dụng trái phép chất ma túy (H khai là ma túy đá). Ngoài ra, sau khi xảy ra tai nạn giao thông H đưa bà N đến cấp cứu tại bệnh viện đa khoa Vùng Tây Nguyên, đến đêm ngày 01/10/2025 khi được thông báo về tình trạng của bà N có nguy cơ tử vong cao (bệnh viện trả về) nên H buồn chán và đã sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá).

Tại phiếu kết quả xét nghiệm của Tạ Minh H, lấy mẫu lúc 09 giờ 56 phút ngày 02/10/2025 (số bệnh phẩm: 163) thể hiện Định lượng Ethanol (cồn) là 0.00 mg/dl; dương tính với Methamphetamin.

Cơ quan điều tra đã có công văn đề nghị Sở y tế tỉnh Đắk Lắk xác định tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông (01/10/2025) thì dư lượng chất ma túy (Methamphetamin) có còn trong cơ thể Tạ Minh H hay không.

Tại công văn số 04956 ngày 25/12/2025 của Sở y tế tỉnh Đắk Lắk và Công văn số 171 ngày 10/11/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk đã kết luận như sau: *"Các loại ma túy tổng hợp có chứa chất Methamphetamin (ma túy đá hay hàng đá) có thời gian tồn tại trong máu khoảng 24 giờ đến 36 giờ và thời gian tồn tại trong nước tiểu khoảng 03 ngày đến 06 ngày. Vậy, tại thời điểm xảy ra tai nạn (ngày 01/10/2025), dư lượng chất ma túy Methamphetamin mà Tạ Minh H đã sử dụng trước đó khoảng 1 tuần không còn trong máu và nước tiểu của Tạ Minh H"*.

Quá trình điều tra đã thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng, gồm: 01 xe ô tô biển số 47C-411.23 của ông Trần Sỹ Nguyên và 01 xe đạp của bị hại bà Trần Thị N; Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả xe ô tô cho ông Nguyên và xe đạp cho đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về phần dân sự: Bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho gia đình bị hại 170.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của người bị hại đã có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bồi thường gì thêm; Ông Trần Sỹ Ng không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Tại Cáo trạng số: 02/CT-VKSDLK-KV ngày 19/3/2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Tạ Minh H, về tội "Vi phạm quy

định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Quá trình đưa vụ án ra xét xử, đại diện bị hại tiếp tục xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi bị hại, bị cáo còn trẻ nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo ở ngoài xã hội để tự cải tạo và lao động phụ giúp gia đình.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk đã truy tố.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk đã luận tội, phân tích, chứng minh các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Tạ Minh H phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Tạ Minh H: 02 năm 06 tháng đến 03 năm cải tạo không giam giữ.

Bị cáo H thu nhập không ổn định nên đề nghị miễn khấu trừ thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Đề nghị chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-411.23 cho ông Trần Sỹ Nguyên và 01 xe đạp cho bà Trần Thị Diệu Th là đại diện của người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585, 586, 590 591 Bộ luật dân sự 2015: Bị cáo Tạ Minh H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 170.000.000 đồng, đại diện của người bị hại đã có đơn bãi nại, xin miễn trách nhiệm hình sự và không yêu cầu bị can bồi thường gì. Đối với phần hư hỏng của xe ô tô biển số 47C-411.23, ông Trần Sỹ Ng không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Bị cáo H không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đồng thời cho bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội và có thời gian lao động phụ giúp gia đình. Bị cáo cũng một lần nữa gửi lời xin lỗi gia đình bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo H không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về

hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo H khai nhận: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 01/10/2025, Tạ Minh H đã có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô biển số 47C-411.23 lưu thông trên đường khi đi qua khu vực ngã tư đường bộ cùng mức, giao nhau giữa đường Lê Hồng Phong với đường Quang Trung, thuộc địa phận thôn Phước An 8, xã Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk. Do không chú ý quan sát nên H đã để xe ô tô do mình điều khiển tông vào xe đạp do bà Trần Thị N điều khiển đã vào ngã tư trước H, gây ra tai nạn giao thông làm bà N bị thương phải đi cấp cứu đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong. Xe ô tô hư hỏng thiệt hại 1.100.000 đồng, xe đạp hư hỏng thiệt hại 150.000 đồng.

Hành vi điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn khi đi qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức (ngã tư) của Tạ Minh H đã vi phạm điểm d, khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024, gây hậu quả nghiêm trọng. Ngoài ra, kết quả điều tra, xác minh đã xác định vào thời điểm xảy ra vụ tai nạn giao thông trên Tạ Minh H không có nồng độ cồn, ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác trong cơ thể.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 02/CT-VKSDLK-KV ngày 19/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Với hành vi như bị cáo đã trình bày ở trên, Tạ Minh H đã phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;"

Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024 quy định:

...3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...d) Nơi đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, đường bộ giao nhau cùng mức với đường sắt; đường hẹp, đường vòng, đường quanh co, đường đèo, dốc;

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của bà Trần Thị N. Bị cáo phải nhận thức được rằng, tính mạng của người khác là bất khả xâm phạm, luôn được pháp luật Nhà nước ta tôn trọng và

bảo vệ, mọi hành vi vi phạm quy định, vi phạm trật tự, an toàn giao thông đường bộ, làm ảnh hưởng đến tính mạng của người khác đều bị trừng trị. Song, do không tuân thủ đúng quy định về trật tự, an toàn giao thông đường bộ, do chủ quan không giảm tốc độ hoặc dừng lại để đảm bảo an toàn nên đã để xe ô tô do mình điều khiển va chạm vào xe đạp do bà N điều khiển, gây ra tai nạn giao thông hậu quả làm bà N bị thương, sau đó tử vong. Hành vi của Tạ Minh H đã vi phạm vào khoản điểm d khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ và gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó cần áp dụng mức hình phạt phù hợp tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: *(không có)*

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo H đã thực sự thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; Bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường, hỗ trợ xong; Do đó bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, được đại diện gia đình bị hại xin bãi nại, giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo ở ngoài xã hội để tự cải tạo và lao động phụ giúp gia đình; Sự việc xảy ra cũng một phần do bà N điều khiển phương tiện tham gia giao thông nhưng thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ hoặc nhường đường cho xe đi đến từ bên phải. Vì vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét một phần lỗi do bị hại để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và hành vi trái pháp luật với lỗi vô ý; Bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và có nơi cư trú rõ ràng; Bị cáo được đại diện gia đình bị hại xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị HĐXX cho bị cáo ở ngoài xã hội để tự cải tạo và lao động phụ giúp gia đình... Vì vậy chưa cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, có thể áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự, cho bị cáo H được cải tạo không giam giữ để tự cải tạo ngoài xã hội, dưới sự giám sát của gia đình và địa phương, là phù hợp; Đồng thời thể hiện được chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đắk Lắk tại phiên tòa về việc cho bị cáo H được cải tạo không giam giữ là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên cần chấp nhận.

Đồng thời, bị cáo H không có thu nhập ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

- Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và đại diện cho gia đình bị hại đã tự nguyện thoả thuận bồi thường, hỗ trợ số tiền 170.000.000 đồng (chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và các khoản chi phí khác) và đã thực hiện xong; Người đại diện cho

gia đình bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết;

- Về xử lý vật chứng: Xét thấy Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-411.23 cho ông Trần Sỹ Ng và 01 xe đạp cho bà Trần Thị Diệu Th là đại diện của người bị hại, là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7] Đối với các hành vi và đối tượng khác liên quan trong vụ án: Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào đêm ngày 01/10/2025, kết quả xác minh thể hiện H không thuộc trường hợp đang cai nghiện ma túy hoặc thuộc diện bị quản lý sau cai nghiện ma túy nên không cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy, quy định tại điều 256a của Bộ luật hình sư; Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Công an xã Ea Kar để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015; Khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ 2024;

[1] ***Tuyên bố:*** **Bị cáo Tạ Minh H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"**.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Tạ Minh H: 02 *(hai)* năm 06 *(sáu)* tháng cải tạo không giam giữ, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Tạ Minh H cho UBND xã Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk giám sát và giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình Tạ Minh H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Tạ Minh H phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Tạ Minh H.

[3] Các biện pháp tư pháp: Căn cứ khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015

Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trả lại 01 xe ô tô biển số 47C-411.23 cho ông Trần Sỹ Ng là chủ sở hữu và 01 xe đạp cho bà Trần Thị Diệu Th là đại diện của người bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện cho gia đình bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường, hỗ trợ gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Tạ Minh H phải chịu 200.000 *(Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người đại diện cho bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 4-Đắk Lắk;
- CQCSĐT + Phòng PC10 + Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (LLTP);
- THADS tỉnh Đắk Lắk;
- UBND xã K, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo; Đại diện bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký, đóng dấu)

VŨ VĂN ĐỨC